

IV

**TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC TỈNH
ĐỐI VỚI CÁC HỢP TÁC XÃ MỚI**

1. Trong việc đưa người lên xây dựng cơ sở mới ở trung du và miền núi, mỗi tỉnh đồng bằng kết nghĩa với một hay hai tỉnh trung du hoặc miền núi.

Đối với những tỉnh vừa có đồng bằng, vừa có trung du, miền núi, thì tổ chức kết nghĩa giữa các huyện đồng bằng và các huyện trung du, miền núi trong tỉnh.

2. Theo đúng kế hoạch mà hai tỉnh đã thỏa thuận và được trung ương duyệt, tỉnh đồng bằng và tỉnh trung du, miền núi chịu trách nhiệm trước trung ương từ khi bắt đầu đến khi hoàn thành kế hoạch chuyển dân đi, tổ chức việc tiếp nhận, xây dựng được cơ sở mới cho sản xuất và đời sống. Cụ thể là:

a) Các tỉnh đồng bằng có người đi phải cử một số cán bộ, công nhân có kinh nghiệm lên cùng với tỉnh kết nghĩa tiến hành quy hoạch nông, lâm nghiệp ở từng vùng và chuẩn bị các điều kiện để đưa người đến (chỗ ở tạm, công cụ, giống...). Trong khi chuẩn bị thành lập cho hợp tác xã đi mở thêm diện tích kinh doanh mới, các tỉnh đồng bằng phải lấy một số cán bộ trong biên chế của mình và cán bộ có kinh nghiệm của hợp tác xã, lập thành khung cán bộ quản lý hợp tác xã.

b) Các tỉnh trung du, miền núi căn cứ vào quy hoạch mở rộng diện tích phát triển sản xuất và vốn đầu tư đã được Chính phủ duyệt, lập kế hoạch cụ thể để thực hiện từng bước; khi giao đất, giao rừng để hợp tác xã kinh doanh, phải kèm theo các định mức cho vay vốn, định mức sâu phàm trên mỗi héc-ta hợp tác xã phải bán cho Nhà nước, lấy đó làm mục tiêu thúc đẩy hợp tác xã thực hiện kế hoạch.

3. Tùy theo số dân đưa lên, các tỉnh đồng bằng có dân đi phải tách ra một số cán bộ kinh tế, kỹ thuật, văn hóa, giáo dục... đưa lên tăng cường cho tỉnh kết nghĩa.

Nhận được số cán bộ này, các tỉnh trung du, miền núi phải tổ chức và quản lý chặt chẽ việc mở rộng diện tích phát triển nông, lâm nghiệp và tăng cường quản lý hợp tác xã ở cơ sở mới, và phải mở rộng mạng lưới thương nghiệp, y tế, giáo dục, văn hóa... một cách tương ứng.

Cán bộ trong biên chế Nhà nước trực tiếp công tác ở các hợp tác xã được hưởng nguyên lương và phụ cấp khu vực theo chế độ chung.

Chính phủ sẽ ban hành chính sách nhằm tạo điều kiện và khuyến khích cán bộ, công nhân lên công tác lâu dài ở trung du và miền núi.

T.M. Hội đồng Chính phủ
Thủ tướng Chính phủ
PHẠM VĂN ĐỒNG

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

**CHỈ THỊ số 138-TTg ngày 28-5-1974
về việc bảo vệ tính mạng, của cải
của nhân dân, tài sản của tập thể và
của Nhà nước trong mùa lụt, bão.**

Lụt, bão hàng năm thường xảy ra; đặc biệt mấy năm gần đây liên tiếp xảy ra bão to, lũ lớn; cán bộ và nhân dân ta đã có nhiều kinh nghiệm trong việc phòng, chống nên đã hạn chế được nhiều thiệt hại. Tuy nhiên có nơi, có lúc do chủ quan, thiếu tinh thần trách nhiệm đã để xảy ra những thiệt hại đáng tiếc.

Năm nay tuy chưa đến mùa lụt, bão nhưng đã xảy ra mưa đá, gió lốc, gây thiệt hại về người và tài sản, ảnh hưởng không tốt đến sản xuất nông nghiệp và đời sống nhân dân ở một số địa phương.

Nay đã sắp bước vào mùa lụt, bão, đề chủ động đối phó với lụt, bão lớn, gây tình huống xấu, Thủ tướng Chính phủ giao trách nhiệm cho Ủy ban hành chính các cấp và các ngành khẩn trương thực hiện những việc sau đây:

1. Phải chuẩn bị mọi điều kiện để bảo đảm an toàn tính mạng và chăm lo đời sống nhân dân khi xảy ra lụt, bão. Chú ý giúp đỡ các gia đình thương binh liệt sĩ, gia đình bộ đội, những người neo đơn, ốm đau, già cả, trẻ em v.v...

Khi xảy ra lụt, bão khó có thể tránh khỏi khó khăn trong sinh hoạt và đời sống nếu không có chuẩn bị trước; do đó mỗi gia đình, mỗi hợp tác xã, cơ quan, xí nghiệp... đều phải có kế hoạch đề tự giải quyết điều kiện làm việc và đời sống của mình như: dự trữ lương thực, thực phẩm, chất đốt, vật liệu che mưa, che nắng, phương tiện đi lại, vệ sinh, phòng bệnh, v.v... Phải tích cực hướng dẫn nhân dân tinh thần tự lực cánh sinh và tương trợ giúp đỡ lẫn nhau giải quyết đời

sống, chằng chống nhà cửa, cất giấu, di chuyển của cải v.v... dự trữ nơi tạm trú cho những người già, người bệnh và trẻ em khi xảy ra lụt bão.

Phải chuẩn bị sẵn sàng phương tiện cứu người, cứu tài sản, đặc biệt đối với những người hoạt động trên sông nước phải có đủ phương tiện bảo đảm an toàn.

Các ngành ở trung ương như: nội thương, lương thực và thực phẩm, y tế v.v... có trách nhiệm hướng dẫn cụ thể cho các địa phương và các cơ sở thuộc ngành mình thực hiện tốt công việc nói trên. Riêng ngành nội thương, lương thực và thực phẩm, y tế phải chuẩn bị trước và có thể bán trước theo định lượng một số mặt hàng thiết yếu cho đời sống hàng ngày cho nhân dân như muối ăn, chất đốt,... và tổ chức tốt mạng lưới phục vụ đề khi có lụt bão vẫn có thể bán cho nhân dân được, đồng thời phải tổ chức thu mua kịp thời những mặt hàng nhân dân cần bán ra.

2. Bảo vệ tài sản của Nhà nước, tài sản của tập thể và của cải của nhân dân.

Căn cứ vào quyền hạn và phạm vi trách nhiệm của mình mỗi ngành, mỗi cấp phải tổ chức kiểm tra, có biện pháp bảo vệ thích đáng tài sản của Nhà nước, của tập thể và của nhân dân trong mùa bão lụt.

Đối với những kho tàng, nhà cửa, trường học, v.v... nếu xét không bảo đảm an toàn trong khi có mưa, bão, phải có biện pháp tu sửa, chằng chống vững chắc, đặc biệt chú trọng các cơ sở của tập thể và của Nhà nước, đồng thời phải bố trí lực lượng và phương tiện đề ứng phó khi xảy ra lụt, bão.

Đối với vật tư và tài sản: tất cả các loại vật tư và tài sản của Nhà nước, của tập thể và của gia đình đều phải được bảo vệ triệt để, không được để hư hỏng, mất mát khi có lụt, bão. Những loại vật tư tài sản để ở ngoài bãi sông, bến cảng, nơi trũng thấp hoặc nơi đê kè, cống xung yếu, ở vùng phân lũ... hàng năm thường bị lũ bão uy hiếp đều phải có biện pháp di chuyển vào trong đồng, kê kích, che đậy hoặc đắp đê bao xung quanh. Những tài sản hiếm, quý, hoặc các chất độc hại dễ hòa tan trong nước, chất nổ... phải được bảo đảm an toàn tuyệt đối. Đi đôi với các biện pháp nói trên phải bố trí lực lượng, phương tiện ứng

cứu đề phòng mọi bất trắc khi có lụt, bão. Những loại vật tư, tài sản phải để ở ven sông bến bãi như các bè tre, nứa, gỗ phải kìm giữ vững chắc không để tan vỡ hoặc nước cuốn trôi khi có lũ, bão gây nguy hại cho đê, kè, cống. Những vật tư, hàng hóa đang trên đường vận chuyển như tàu, thuyền, xà lan, bè mảng hoặc đội thuyền đánh cá, v.v... đều phải có kế hoạch và phương tiện phòng, chống và phải theo dõi sát tin thời tiết đề khi giữa đường xảy ra lũ, bão có thể kịp thời tìm nơi ẩn tránh an toàn.

Đối với những công trình đang xây dựng dở dang phải bố trí thi công dứt điểm những bộ phận có thể làm được trước mùa lũ, bão, đồng thời phải có kế hoạch cụ thể, phân công từng đơn vị, từng người bảo vệ công trình, giữ gìn vật tư khi có lũ, bão.

Từng đơn vị, cơ quan, xí nghiệp, hợp tác xã phải có kế hoạch bảo vệ tài liệu, hồ sơ của mình. Những tài sản, hồ sơ quý, hồ sơ lưu trữ phải được chuyển trước tới nơi an toàn. Hồ sơ, tài liệu làm việc hàng ngày phải giao cho cá nhân sử dụng và chịu trách nhiệm bảo quản.

Các công, nông, lâm trường, xí nghiệp phải có kế hoạch dự trữ nguyên, nhiên vật liệu không được để phải ngừng sản xuất vì không cung ứng được khi có lụt, bão.

Công tác trật tự trị an càng phải được tăng cường trên cơ sở tổ chức lực lượng tự vệ trong các cơ quan, công trường, xí nghiệp, đường phố và các thôn xóm, phối hợp với công an đề tuần tra canh gác, bảo đảm tính mạng, tài sản của nhân dân, tài sản của Nhà nước, kịp thời ngăn chặn và trừng trị những phần tử lưu manh trộm cắp.

3. Khắc phục hậu quả, ổn định đời sống, phục hồi sản xuất. Đề khắc phục hậu quả sau lụt, bão, nhanh chóng ổn định đời sống và phục hồi sản xuất, Ủy ban hành chính các cấp và các ngành phải có kế hoạch và lực lượng dự trữ đề sau lụt, bão, kịp thời cung ứng cho những nhu cầu cấp bách như: vật liệu sửa chữa nhà cửa và kho tàng...; lương thực thực phẩm, dụng cụ sinh hoạt, dụng cụ sản xuất v.v...

Các cấp chính quyền địa phương phải kịp thời tổ chức, vận động nhân dân tương trợ giúp đỡ lẫn nhau khắc phục hậu quả và vận dụng thực

hiện các chính sách trợ giúp của Nhà nước đã ban hành như chính sách đối với vùng phân lũ, chính sách cứu tế đối với những gia đình gặp khó khăn, thiếu đói, không tự giải quyết được.

Phải tổ chức chăm sóc sức khỏe cho nhân dân như khám bệnh, chữa bệnh, vệ sinh phòng dịch...

Việc phục hồi các công trình sản xuất, công trình công cộng như trường học, bệnh xá, trại chăn nuôi, các cơ sở sản xuất phải được ưu tiên giải quyết trước.

Về sản xuất nông nghiệp: phải tập trung sức chống úng bằng mọi biện pháp, kịp thời chăm sóc những cây còn lại, gieo cấy lại những cây còn thời vụ hoặc chuyển hướng canh tác cho phù hợp với tính chất đất đai và thời tiết khí hậu từng vùng.

Đối với chăn nuôi: phải kịp thời phục hồi đàn gia súc, gia cầm, không để thiếu ăn, chết đói, ngăn chặn kịp thời bệnh dịch phát sinh và chống lạm sát.

4. Trong mùa bão lụt, các ngành giao thông, thủy lợi, điện, bưu điện v.v... phải tổ chức thường trực để kịp thời giải quyết những vấn đề cấp thiết như bảo đảm giao thông vận tải, thông tin liên lạc, ngăn ngừa những tai nạn có thể xảy ra như vỡ đê, ngập lụt hoặc gió bão làm đổ cây, sập nhà, dây điện đứt v.v... Đối với đường dây cao thế và điện trong các thành phố phải có biện pháp phòng, chống sét, phòng chống đồ gãy cột, đứt dây và phải kịp thời sửa chữa để nhanh chóng đưa điện vào phục vụ sản xuất và đời sống.

Công tác bảo vệ hậu phương, phòng, chống lụt, bão là một công tác hết sức quan trọng nhưng cũng rất phức tạp và thật khẩn trương Ủy ban hành chính các cấp và các ngành phải thấy đầy đủ trách nhiệm của mình để chỉ đạo thật chặt chẽ vì nếu không chuẩn bị tốt thì không thể tránh khỏi được thiệt hại lớn khi có lụt bão xảy ra, nhưng khi tiến hành công tác chuẩn bị lại phải thấy hết khó khăn về vật tư trong tình hình hiện nay mà đề cao ý thức tiết kiệm và phát huy triệt để tinh thần tự lực cánh sinh, tận dụng mọi khả năng nhân tài vật lực tại chỗ của mỗi địa phương và đơn vị mình. Các ngành quản lý, phân phối vật tư

phải cố gắng chuẩn bị và giải quyết một số nhu cầu cấp thiết không có không được cho các ngành và các địa phương theo chỉ tiêu kế hoạch hoặc cho nhu cầu đột xuất.

Trên đây là một số vấn đề có tính chất chung, mỗi ngành, mỗi địa phương, nhất là những nơi mấy năm vừa qua bị bão lụt nhiều cần liên hệ, bổ sung cho đầy đủ, khắc phục những mặt còn yếu, kém, bảo đảm hoàn thành tốt công tác chuẩn bị bảo vệ hậu phương, phòng, chống lụt, bão năm nay.

Hà-nội, ngày 28 tháng 5 năm 1974

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

ĐỖ MƯỜI

CÁC BỘ

BỘ Y TẾ

QUYẾT ĐỊNH số 142-BYT/QĐ ngày 6-4-1974 ban hành bản quy định quyền hạn, nhiệm vụ cho cơ quan y tế các cấp và cán bộ chuyên trách kiểm tra về vệ sinh thực phẩm và vệ sinh ăn uống công cộng.

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ nghị định số 194-CP ngày 31-12-1964 của Hội đồng Chính phủ ban hành Điều lệ giữ gìn vệ sinh, bảo vệ sức khỏe,

Căn cứ thông/tư số 29-BYT-TT ngày 21-10-1971 của Bộ Y tế hướng dẫn cụ thể việc thi hành Điều lệ về giữ gìn vệ sinh,

Căn cứ quyết định số 252-NT/LB ngày 9-5-1964 của liên Bộ Nội thương — Y tế ban hành Điều lệ vệ sinh ăn uống công cộng,

Căn cứ quyết định số 322-YT/LB ngày 9-6-1971 của liên Bộ Y tế — Nội thương ban hành Điều lệ vệ sinh thực phẩm,

Theo đề nghị của ông Vụ trưởng Vụ vệ sinh phòng dịch,